

LUẬN ĐẠI TRÍ ĐỘ

QUYỂN 64

GIẢI THÍCH PHẨM BỐN MƯƠI HAI (Tiếp): TÁN THÁN THANH TỊNH

KINH: Bấy giờ Thích-đề-hoàn-nhân hỏi Tu-bồ-đề: Thế nào là pháp chướng ngại của thiện nam tử khi cầu đạo Bồ-tát?

Tu-bồ-đề đáp: Kiền-thi-ca! Có thiện nam tử, thiện nữ nhân, cầu đạo Bồ-tát, chấp thủ tâm tướng, tức là thủ tướng Thí Ba-la-mật, thủ tướng Giới Ba-la-mật, tướng Nhẫn Ba-la-mật, tướng Tấn Ba-la-mật, tướng Thiên Ba-la-mật, tướng Bát-nhã Ba-la-mật; thủ tướng nội không, ngoại không, nội ngoại không, cho đến tướng vô pháp hữu pháp không; thủ tướng bốn niệm xứ cho đến tướng tám Thánh đạo phần; thủ tướng mười lực Phật cho đến tướng mười tám pháp không chung; thủ tướng chư Phật; thủ tướng thiện căn của chư Phật, hòa hợp hết thấy phước đức ấy, thủ tướng hồi hướng đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Kiền-thi-ca! Ấy gọi là sự chướng ngại của thiện nam tử, thiện nữ nhân khi cầu Bồ-tát đạo. Vì sự ấy nên không thể không bị chướng ngại khi tu Bát-nhã Ba-la-mật. Vì sao? Kiền-thi-ca! Vì sắc tướng không thể hồi hướng; thọ, tướng, hành, thức không thể hồi hướng, cho đến trí nhất thiết chủng tướng không thể hồi hướng.

Lại nữa, Kiền-thi-ca! Nếu Bồ-tát ma-ha-tát khai thị, giáo hóa, làm lợi ích, vui mừng cho người khác về Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, khai thị, giáo hóa, làm lợi ích, vui mừng cho người khác về thật tướng hết thấy các pháp, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhân cầu Bồ-tát đạo khi tu Thí Ba-la-mật, thì không nên phân biệt rằng: “Ta bố thí, ta trì giới, ta nhẫn nhục, ta tinh tấn, ta nhập thiền, ta tu trí tuệ; ta tu nội không, ngoại không, nội ngoại không, cho đến ta tu vô pháp hữu pháp không; ta tu bốn niệm xứ, cho đến ta tu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề”.

Thiện nam tử, thiện nữ nhân, nên như vậy khai thị, giáo hóa, làm lợi ích, vui mừng cho người khác về Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu khai thị, giáo hóa làm lợi ích, vui mừng về Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề như vậy, thì tự không có sai lầm, cũng như Phật thuyết pháp, khai thị, giáo hóa làm lợi ích, vui mừng làm cho thiện nam tử, thiện nữ nhân xa lìa mọi pháp chướng ngại.

Bấy giờ Phật tán thán Tu-bồ-đề: Lành thay! Như ông vì Bồ-tát nói các sự chướng ngại. Tu-bồ-đề! Ông nay lại nghe ta nói tướng chướng ngại vi tế. Tu-bồ-đề! Hãy nhất tâm khéo nghe!

Phật bảo Tu-bồ-đề: Có thiện nam tử, thiện nữ nhân, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà thủ tướng niệm Phật. Tu-bồ-đề! Tướng có thể thủ đều là tướng chướng ngại.

Lại, đối với thiện căn có được của chư Phật ở khoảng trung gian từ sơ phát tâm cho đến khi vào pháp vị mà thủ tướng ức niệm; thủ tướng ức niệm rồi, hồi hướng đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Tu-bồ-đề, tướng có thể thủ, đều là tướng chướng ngại.

Lại, đối với các thiện căn của chư Phật và đệ tử, và thiện căn của chúng sanh khác mà thủ tướng hồi hướng đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thì tướng có thể thủ đều là tướng chướng ngại. Vì sao? Vì không nên thủ tướng mà ức niệm chư Phật, cũng không nên thủ tướng mà nghĩ đến thiện căn của chư Phật.

Tu-bồ-đề bạch Phật rằng: Bạch đức Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật ấy rất sâu xa.

Phật dạy: Vì thường xa lìa hết thảy pháp.

Tu-bồ-đề thưa: Bạch đức Thế Tôn! Con sẽ kính lễ Bát-nhã Ba-la-mật.

Phật bảo Tu-bồ-đề: Bát-nhã Ba-la-mật ấy không khởi không tác, nên không có năng đắc.

Tu-bồ-đề thưa: Bạch đức Thế Tôn! Hết thảy pháp cũng không thể có được.

Phật dạy: Hết thảy pháp một tánh, chẳng phải hai tánh. Tu-bồ-đề! Một pháp tánh ấy cũng vô tánh. Vô tánh ấy tức là tánh, tánh ấy không khởi không tác. Như vậy, Tu-bồ-đề! Bồ-tát ma-ha-tát, nếu biết các pháp một tánh là vô tánh, không khởi không tác, thì xa lìa hết thảy tướng chướng ngại.

Tu-bồ-đề bạch Phật rằng: Bạch đức Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật ấy khó biết khó hiểu.

Phật dạy: Như lời ông nói, Bát-nhã Ba-la-mật ấy không có kể thấy,

không có kẻ nghe, không có kẻ biết, không có kẻ hiểu, không có kẻ đắc.

Bạch đức Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật ấy không thể nghĩ bàn.

Phật dạy: Như lời ông nói, Bát-nhã Ba-la-mật ấy, không từ tâm sanh, không từ sắc, thọ, tưởng, hành, thức sanh, cho đến không từ mười tám pháp không chung sanh.

LUẬN: Hỏi: Nếu trái với vô ngại gọi là ngại thì cố sao Đế-thích lại hỏi ngại?

Đáp: Pháp chướng ngại của Bồ-tát vi diệu, hợp vào các thiện pháp, người lợi căn hiểu được, người độn căn không hiểu. Vì khó hiểu nên ở trước Phật còn hỏi lại: Pháp chướng ngại là những gì? Đó là Bồ-tát phân biệt về tâm xan lẫn, tâm bố thí, tâm bỏ xan lẫn, tâm thủ tướng bố thí; ấy gọi là thủ tâm tướng, biết vật bố thí quý tiện, biết tu tập bố thí có thể cho tất cả. Thủ tướng về các thiện pháp bố thí Ba-la-mật, cho đến phước đức tùy hỷ ấy, tuy là diệu, song do trong chấp ngã, ngoài chấp pháp, nên rơi vào pháp chướng ngại, thí như thức ăn tuy thơm ngon nhưng ăn quá thì sinh bệnh.

Trong đây Tu-bồ-đề nói nhân duyên tướng các pháp sắc v.v... rất ráo không, nên không thể hồi hướng đạo Vô thượng được.

Trên nói tướng chướng ngại, nay nói tướng không chướng ngại, tức là Bồ-tát muốn giáo hóa đạo Vô thượng cho người khác, phải đem thật pháp khai thị, giáo hóa làm lợi ích, vui mừng. Nghĩa của thị, giáo, lợi, hỷ, như trước đã nói.

Thật pháp là, dứt các ức tướng phân biệt, nên nói khi bố thí, không phân biệt rằng ta cho, v.v... Nếu giáo hóa được như vậy, được hai thứ lợi: 1. Tự không có sai lầm. 2. Cũng như pháp Phật chứng được đem giáo hóa người khác.

Trái với vô lượng tướng chướng ngại như vậy, gọi là tướng không chướng ngại.

Hỏi: Phật đã tán thán Tu-bồ-đề nói về tướng không chướng ngại, nay cố sao còn tự nói tướng chướng ngại vi tế?

Đáp: Phật cứ theo lực Tu-bồ-đề mà tán thán, ông là người bỏ chúng sanh mà có thể nói được tướng chướng ngại của Bồ-tát. Tướng chướng ngại vi tế, lực Tu-bồ-đề không thể biết tới được; thế nên Phật tự nói: Tướng chướng ngại vi tế, ông hãy nhất tâm khéo nghe. Vì sao vậy? Bồ-tát dùng tâm thủ tướng niệm Phật, đều là chướng ngại.

Tướng vô tướng là, Bát-nhã Ba-la-mật, Phật từ trong Bát-nhã xuất sanh, cũng là tướng vô tướng. Tâm chấp trước thiện căn, thủ tướng hồi

hướng, là quả báo có tận cùng của thế gian, bị tạp độc nên không thể được đạo Vô thượng.

Hỏi: Trên nói chướng ngại thô nói là chấp thủ tướng, nay trong chướng ngại vi tế cũng nói là chấp thủ tướng, có gì sai biệt?

Đáp: Trên nói ta là người cho, kia là kẻ nhận, nay chỉ nói thủ tướng.

Lại nữa, nay nói các Bồ-tát niệm Phật tam-muội, nên tướng vi tế, sự chướng ngại trong người có tâm vi tế, ấy gọi là chướng ngại vi tế.

Tu-bồ-đề biết điều Phật dạy thâm diệu, chẳng phải mình biết được, thế nên tán thán: “rất sâu xa”.

Phật dạy: Hết thấy pháp thường xa lìa tướng.

Phật dạy: Bát-nhã ấy lìa hết thấy pháp, lìa hết thấy pháp, nên tướng vi tế không vào trong Bát-nhã Ba-la-mật được.

Tu-bồ-đề hoan hỷ thưa: Con sẽ làm lễ Bát-nhã. Ý Tu-bồ-đề nghĩ rằng: “Ta hiểu được tướng Bát-nhã Ba-la-mật rất sâu thẳm, nên phát tâm, ta nên làm lễ”.

Phật dạy: Bát-nhã Ba-la-mật ấy không khởi không tác, nên mười phương như Hằng hà sa Phật còn không nói được, huống ông là người Thanh văn làm sao nói được.

Tu-bồ-đề thưa: Bạch đức Thế Tôn! Chẳng phải chỉ Bát-nhã mà hết thấy pháp đều vô tri vô đắc.

Phật dạy: Các pháp một tánh không hai. Một tánh tức là tánh rốt ráo không. Không hai là không có vừa rốt ráo vừa không rốt ráo. Một pháp tánh tức là vô tánh, không nên chấp trước, không nên thủ tướng rốt ráo không. Vì sao? Vì do nhân duyên hòa hợp sanh.

Tu-bồ-đề nghĩ rằng: Nếu vô tánh tức là tánh, vì không khởi không tác, tức sự khổ đời sau không còn tiếp nối. Biết được Bát-nhã Ba-la-mật như vậy, mọi chướng ngại đều xa lìa. Nếu xa lìa các chướng ngại, thời tự tại được Vô thượng đạo.

Tu-bồ-đề nghe nói như vậy, nghĩ rằng: Ta cho là được, Phật bảo chẳng được, Bát-nhã Ba-la-mật ấy khó hiểu khó biết?

Phật đáp: Chẳng phải riêng ông khó, mà hết thấy chúng sanh không có ai thấy, không có ai nghe, không có ai biết, không có ai hiểu, không có ai được. Mũi, lưỡi, thân không biết, ý không hiểu không được. Bát-nhã Ba-la-mật ấy vượt quá sáu cách biết của mắt, tai, v.v... nên nói là khó hiểu. Tu-bồ-đề, vào trong Bát-nhã sâu xa, trí lực cùng cực, nên nói là chẳng thể nghĩ bàn.

Phật dạy: Bát-nhã ấy chẳng phải tâm sanh, chẳng phải năm uẩn

sanh, cho đến chẳng từ mười tám pháp không chung sanh, vì không tướng sanh.

Hỏi: Nếu nói từ tâm sanh, cơ sao lại nói năm uẩn? Trong năm uẩn thức uẩn tức là tâm?

Đáp: Trước nói tâm là lược nói, sau nói năm uẩn v.v... là nói rộng. Năm uẩn cho đến mười tám pháp không chung, có thể làm nhân duyên cho Bát-nhã chứ không thể sanh Bát-nhã, thí như gió mạnh trừ mây, làm cho mặt trời mặt trăng xuất hiện, chứ không thể làm ra mặt trời mặt trăng.

-----o0o-----